TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Ngô Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Dương Thị Hoa

Ông Giáp Huy Tưởng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2022/TLST-HS ngày 14/9/2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 176/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thân Văn C**, sinh năm 1991 tại xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Thân Văn Đ và con bà Vũ Thị N; Có vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 23/6/2022 đến ngày 02/7/2022, hiện tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Công ty TNHH N

Địa chỉ: Khu Công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LIANG- HSU K; Chức vụ: Chủ tịch kiêm tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Chức vụ: nhân viên an ninh, theo văn bản ủy quyền ngày 23/6/2022 (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1976; Địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Văn C- sinh năm 1991, trú tại thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH N (gọi tắt là Công ty N) thuộc Khu Công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang là Công nhân "Kỹ thuật thành hình" có nhiệm vụ sửa chữa các thiết bị máy máy móc tại xưởng B03 của Công ty N. Quá trình làm việc tại xưởng, C thấy các dây xạc điện thoại thành phẩm (loại dây xạc điện thoại xuất khẩu, nhưng chưa được khai báo tại hải quan) để tại các khay bên cạnh các máy thành hình của chuyền sản xuất (trong xưởng có 129 máy thành hình), không có ai trông coi, quản lý nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp những dây xạc điện thoại này để mang ra ngoài bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tuy nhiên tại cửa ra vào xưởng có cửa từ nếu mang các dây xác này qua cửa từ sẽ bị phát hiện (Công ty quy định không được mang hàng hóa ra ngoài xưởng). Để không bị nghi ngờ, mỗi lần C mang dây xạc điện thoại thành phẩm cho vào túi nilon màu đen, cất giấu trên người, rồi đưa các dây sạc điện thoại này qua khe cửa thoát hiểm của xưởng, đưa qua cửa thông hành lối tắt đi bộ của các xưởng, đưa qua cửa sổ của xưởng B3 để không bị phát hiện rồi cất giấu tại tủ đồ cá nhân trong khu vực xưởng B03, gom được nhiều dây xạc rồi sẽ mang ra ngoài công ty đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Từ ngày 04/6/2022 đến ngày 22/6/2022, C thực hiện trộm cắp được tổng số 72 dây sạc điện thoại thành hình, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 04/6/2022, C trộm cắp 08 dây xạc iphone loại BBY, màu bạc đã thành hình cho vào túi nilon màu đen cất giấu trên người, rồi sử dụng "Thẻ thông hành lối đi tắt bộ phận" của C để đi qua cửa thông giữa xưởng B02 và xưởng B03 (vì lối đi này không có cửa từ nên không bị phát hiện). Khi đi qua cửa, C vứt túi nilon xuống dưới đất gần cửa thông giữa hai xưởng B02 và B03. C quay lại đi ra khỏi xưởng theo cửa từ đi đến vị trí túi nilon màu đen bên trong chứa 08 dây xạc iphne loại BBY, màu bạc đã thành hình, mang túi nilon này cất giấu trong tủ cá nhân ở khu vực để tủ tại xưởng B03.

- Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 05/6/2022, với thủ đoạn như ngày 04/6/2022, C đã trộm cắp được 08 dây xạc iphne loại BBY, màu bạc đã thành hình cho vào túi nilon màu đen cất giấu trên người, rồi sử dụng "Thẻ thông hành lối đi tắt bộ phận" của C để đi qua cửa thông giữa xưởng B02 và xưởng B03 (vì lối đi này

không có cửa từ nên không bị phát hiện). Khi đi qua cửa, C vứt túi nilon xuống dưới đất gần cửa thông giữa hai xưởng B02 và B03. C quay lại đi ra khỏi xưởng theo cửa từ đi đến vị trí túi nilon màu đen bên trong chứa 08 dây xạc iphne loại BBY, màu bạc đã thành hình, mang túi nilon này cất giấu trong tủ cá nhân ở khu vực để tủ tại xưởng B03.

- Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 23/6/2022, C trộm cắp tổng số 26 dây xạc iphone loại Benkin màu hồng đã thành hình. C cất giấu vào túi quần 06 dây, cất giấu 20 dây vào trong túi nilon màu đen rồi đi đến khu vực cửa thoát hiểm nhét 06 dây xạc qua khe cửa thoát hiểm; ném túi nilon màu đen bên trong có 20 dây qua ô cửa sổ phía trên cửa thoát hiểm trong xưởng B03 ra bên ngoài xưởng. Sau đó, C quay lại đi ra khỏi xưởng theo cửa từ đi đến phía trước bên ngoài cửa thoát hiểm của xưởng B03 rồi mang túi nilon màu đen bên trong chứa 20 dây xạc iphone loại Benkin màu hồng đã thành hình và 06 dây xạc iphone loại Benkin màu hồng mang túi nilon này cất giấu trong tủ cá nhân ở khu vực để tủ tại xưởng B03.

- Lần thứ tư: Khoảng 04 giờ ngày 23/6/2022, C trộm cắp tổng số 30 dây xạc iphone loại BBY, màu bạc đã thành hình. C cất giấu 30 dây vào trong túi nilon màu đen, rồi đi đến khu vực cửa thoát hiểm ném túi nilon màu đen bên trong có 30 dây qua ô cửa sổ phía trên cửa thoát hiểm trong xưởng B03 ra bên ngoài xưởng. Sau đó, C quay lại đi ra khỏi xưởng theo cửa từ đi đến phía trước bên ngoài cửa thoát hiểm của xưởng B03, mang túi nilon màu đen bên trong chứa 30 dây xạc loại BBY, màu bạc đã thành hình cất giấu trong tủ cá nhân ở khu vực để tủ tại xưởng B03.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, C cất giấu 72 dây xạc điện thoại đã trộm cắp vào trong 01 túi nilon màu đen, bọc bên ngoài 01 túi nilon màu trắng rồi mang túi nilon này đi từ khu vực tủ đồ cá nhân ra đến cổng Công ty N để mang đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu kiểm soát an ninh ở khu vực gần cổng ra vào Công ty N thì anh Nguyễn Văn T- sinh năm 1989, trú tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang là nhân viên an ninh tại Công ty N tiến hành kiểm tra đối với Thân Văn C. Quá trình kiểm tra thấy túi nilon màu trắng của C, bên trong chứa 01 túi nilon màu đen, bên trong có 72 dây xác điện thoại Iphone thành phẩm gồm: 26 dây xạc loại Benkin màu hồng chiều dài 1,5m/dây; 46 dây xạc loại BBY màu bạc dài 1,2 m/dây, các dây này đều có một đầu cắm vào củ xạc, một đầu cắm vào chân xạc điện thoại Iphone. Nghi ngờ có dấu hiệu trộm cắp tài sản của Công ty N do anh Nguyễn Văn T đã báo cáo lãnh đạo Công ty rồi đưa Thân Văn C và vật chứng đến Đồn Công an Q để trình báo sự việc và đã giao nộp: 72 dây xạc điện thoại Iphone thành phẩm gồm: 26 dây xạc loại Benkin màu hồng chiều dài 1,5m/dây; 46 dây xạc loại BBY màu bạc dài 1,2 m/dây, các dây này đều có một đầu cắm vào củ xạc, một đầu cắm vào chân

xạc điện thoại Iphone, đã được niêm phong theo quy định. Tại Đồn Công an Q, C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 23/6/2022, Công ty N đã cung cấp bảng giá dây xạc điện thoại điện thoại thành phẩm (sản phẩm này chưa kê khai với hải quan để xuất khẩu nên chưa có tờ khai thông quan) như sau: Loại dây có ký hiệu BBY có giá là 4,5 USD/ dây. Loại dây có ký hiệu Benkin có giá là 4,64 USD/ dây. Tỷ giá là 23.250 đồng/1 USD.

Ngày 23/6/2022, Đồn Công an Q đã bàn giao hồ sơ, vật chứng và đối tượng Thân Văn C cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho Thân Văn C chỉ vị trí để vật chứng ban đầu trước khi thực hiện hành vi trộm cắp; thu giữ 13 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh của xưởng B03. Cơ quan điều tra đã trích xuất hình ảnh trong dữ liệu camera an ninh của xưởng B03 in hình ảnh trên ra tờ giấy A4 cho Thân Văn C xác nhận là người trong ảnh đã thực hiện hành vi trộm cắp, cho C ký xác nhận.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 26 dây xạc điện thoại Iphone loại Benkin màu hồng chiều dài 1,5m/dây (mỗi dây có giá trị 107.880 đồng/1 dây), có tổng giá trị là 2.804.000 đồng; 46 dây xạc điện thoại Iphone loại BBY màu bạc dài 1,2 m/dây (mỗi dây có giá trị 104.625 đồng/1 dây), có tổng giá trị là 4.812.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Thân Văn C về tội "Trộm cắp tài sản", theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Thân Văn C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Thân Văn C từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, tại xưởng B03 Công ty TNHH N thuộc Khu Công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Thân Văn C bị phát hiện có hành vi trộm cắp 72 dây xác điện thoại Iphone đã thành phẩm (hàng chưa khai báo hải quan xuất khẩu), có tổng giá trị 7.616.000 đồng, bao gồm: 26 dây xạc điện thoại Iphone loại Benkin màu hồng chiều dài 1,5m/dây (mỗi dây có giá trị 107.880 đồng/1 dây), có tổng giá trị là 2.804.000 đồng; 46 dây xạc điện thoại Iphone loại BBY màu bạc dài 1,2 m/dây (mỗi dây có giá trị 104.625 đồng/1 dây), có tổng giá trị là 4.812.000 đồng của Công ty N.

[3] Bị cáo Thân Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 7.616.000 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Thân Văn C có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm vào Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Thân Văn C có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thân Văn C có mục đích lấy tài sản của Công ty nhưng không có điều kiện lấy một lần do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian dài. Tuy bị cáo Thân Văn C đã 4 lần trộm cắp tài sản của Công ty (trong đó có 02 lần trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng) với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 7.616.000 đồng nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 2 lần trở lên", quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Thân Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm xâm hại quyền sở hữu tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Bị cáo phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo sau khi phạm tội không có nghề nghiệp, thu nhập ổn đinh, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Thân Văn C 08 (Tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2022).

Giao bị cáo Thân Văn C cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Thân Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT, Công an h.Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Đương sự vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngô Quang Dũng